

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 318/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Huỳnh N, sinh năm 1994

Hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: Khóm V, phường 3, Thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- **Bị đơn:** Anh Lê Phúc T, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp 3, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh N và Lê Phúc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

Về nuôi con chung: Chị Huỳnh N được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Huỳnh N, sinh ngày 13/6/2015. Tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Phúc T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Huỳnh N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003691 ngày 16/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Chị Huỳnh N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã P, huyện N, T.
Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lâm